

Bản án số: 99/2018/HS-PT

Ngày: 01/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

- ***Các Thẩm phán:*** Ông Trần Văn Luông;
Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 109/2018/TLPT-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ và đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Phương B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 9, ấp 3, xã A, huyện T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị M, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- ***Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:*** Ông Lê Phương B, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ có giấy phép lái xe hạng A1 số 740168018641 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/01/2017.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 61N1-014.04 đi từ hướng xã A đến xã B. Khi gần tới vòng xoay C tại đường giao nhau, Nguyễn Văn Đ nhìn thấy bà Ngô Thị H điều khiển xe mô tô biển số 61H5-0748 chạy cùng chiều phía trước cách Nguyễn Văn Đ khoảng 05m thì thấy bà Ngô Thị H điều khiển xe rẽ trái vào vòng xoay nhưng không bật tín hiệu đèn xin rẽ. Lúc này, Nguyễn Văn Đ có ý định vượt bên trái xe mô tô của bà Ngô Thị H để chạy về theo hướng xã B, nên Nguyễn Văn Đ bật tín hiệu đèn xi nhan bên trái rồi tăng tốc độ xe mô tô vượt bên trái xe bà Ngô Thị H làm cho bánh trước xe mô tô của Nguyễn Văn Đ đụng vào gác chân sau bên trái xe mô tô của bà Ngô Thị H gây tai nạn giao thông. Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường. Bà Ngô Thị H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và tử vong tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Nguyễn Văn Đ tiếp tục chạy xe mô tô của mình về nhà cha nuôi là ông Nguyễn Văn P ở xã B để băng bó vết thương và kể lại sự việc gây tai nạn cho ông Nguyễn Văn P biết. Sau đó, ông Nguyễn Văn P báo lại cho gia đình của Nguyễn Văn Đ, biết sự việc con trai mình là Nguyễn Văn Đ gây ra vụ tai nạn giao thông, ông Nguyễn Duy H là cha ruột của Nguyễn Văn Đ cùng ông Nguyễn Văn P đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương để thăm hỏi nạn nhân nhưng nạn nhân đã chết. Sáng hôm sau, ông Nguyễn Duy H đã cùng với Nguyễn Văn Đ đến trình báo sự việc tại Cơ quan Công an xã A.

Tại Kết luận giám định số 01/GĐ-PC54 ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 61N1-014.04 và xe mô tô biển số 61H5-0748 là cạnh đĩa thắng trước, mặt ngoài phuộc trước bên phải của xe mô tô biển số 61N1-014.04 va chạm với gác chân sau bên trái của xe mô tô biển số 61H5-0748.

+ Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô biển số 61N1-014.04 và xe mô tô biển số 61H5-0748 hai xe mô tô lưu thông cùng chiều với nhau, xe mô tô biển số 61N1-014.04 va chạm với xe mô tô biển số 61H5-0748 theo hướng từ sau tới. Sau đó, cổ pô, thắng chân, ốp inox bảo vệ pô của xe mô tô biển số 61N1-014.04 va chạm với gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số 61H5-0748 tạo nên các dấu vết trên hai phương tiện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 01/PC54-GDPY ngày 07/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Ngô Thị H là do nứt xương hộp sọ, dập não, xuất huyết não vì bị tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Văn Đ là ông Nguyễn Duy H và bà Bùi Thị M (cha mẹ ruột của bị cáo) đã hỗ trợ số tiền

50.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Ngô Thị H đồng ý và đã nhận đủ số tiền hỗ trợ, đồng thời, người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị H có đơn xin bãi nại, đơn xin giảm, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 22/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25/6/2018, bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo xin hưởng án treo, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25/6/2018, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Phương B có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Nguyễn Văn Đ được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ và đại diện gia đình bị hại ông Lê Phương B đúng theo thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ hoàn toàn nhận tội, xét thấy sau khi gây ra tai nạn, lẽ ra bị cáo phải đưa nạn nhân đi bệnh viện cứu chữa nhưng sau khi gây ra tai nạn, bị cáo đã bỏ chạy nhằm trốn tránh nghĩa vụ của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự về giao thông đường bộ, an ninh, trật tự địa phương, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo và đại diện gia đình bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở chấp

nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Trong phần tranh luận, đại diện gia đình bị hại mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội chăm sóc cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 01/01/2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 61N1-014.04 lưu thông theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã A về xã B. Khi đến vòng xoay C, tại đường giao nhau, Nguyễn Văn Đ nhìn thấy bà Ngô Thị H đang lưu thông phía trước cùng chiều đi của Nguyễn Văn Đ. Khi bà Ngô Thị H điều khiển xe rẽ trái để vào vòng xoay, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô vượt lên bên trái không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn cho bà Ngô Thị H. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã không hỗ trợ đưa người bị tai nạn đi cứu chữa kịp thời mà tiếp tục dụng phương tiện của mình lên và bỏ chạy. Hậu quả của vụ tai nạn là bà Ngô Thị tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung là “*Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn*” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm hại đến an toàn trật tự giao thông công cộng. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thiếu ý thức khi tham gia giao thông và gây ra cái chết thương tâm cho bị hại, đồng thời gây ra mất mát, đau thương, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại. Lỗi gây tai nạn là hoàn toàn do bị cáo. Khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã không thực hiện trách nhiệm của người gây ra tai nạn giao thông như: Dừng phương tiện, cấp cứu người bị nạn, ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan chức năng đến làm việc theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 38 Luật Giao thông đường bộ. Việc thiếu ý thức khi tham gia giao thông của bị cáo cần phải được xử phạt bằng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người sống có ý thức, có ích hơn cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả và gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ bị cáo đang bệnh nặng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện gia đình bị hại cũng có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được

hưởng án treo. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Từ những phân tích trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại về giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Đ và ông Lê Phương B không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ và một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại ông Lê Phương B; sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm 18/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ và ông Lê Phương B không phải nộp.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- TAND huyện T;	2
- VKSND huyện T;	1
- Chi cục THADS huyện T;	1
- Phòng PV27 - Công an tỉnh BD;	1
- Công an huyện T;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo, đại diện bị hại.	3
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.	3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lưu Thị Mỹ Hương